

WASHER-DRYER

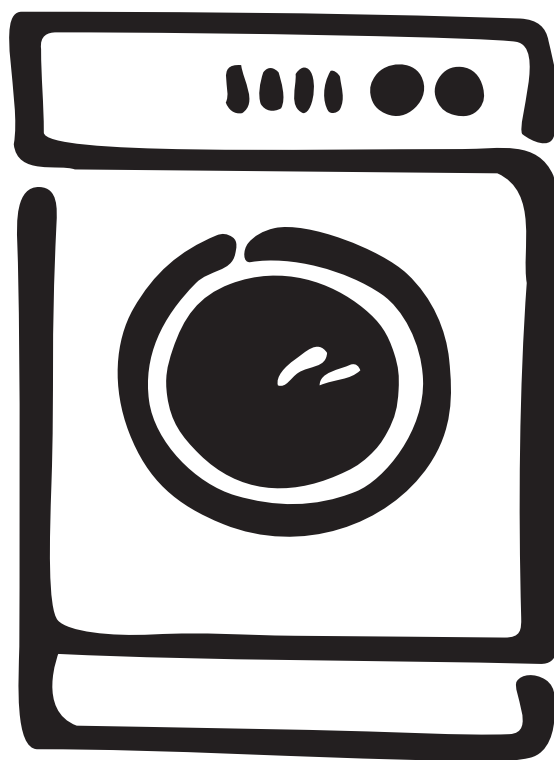
เครื่องซักอบผา

Máy giặt-và-sấy

MESIN CUCI-PENGERING

INSTRUCTION BOOKLET

คู่มือการใช้งาน HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG BUKU PETUNJUK



EW 1290 W



Kính thưa quý vị khách hàng,

Xin vui lòng đọc kỹ cuốn sách hướng dẫn sử dụng này và chú ý đặc biệt đến chỉ dẫn về an toàn nêu trong các trang đầu. Chúng tôi đề nghị quý vị giữ lại tập hướng dẫn này để tham khảo trong tương lai và để lại cho người sở hữu sau này.

Hư hại do vận chuyển

Khi tháo bao bì hãy kiểm tra để biết chắc máy không bị hư hỏng. Nếu có nghi ngờ, đừng sử dụng máy và hãy liên lạc với Trung Tâm Dịch Vụ.

Tiếng Việt

Những ký hiệu bạn sẽ thấy trong nhiều đoạn của cuốn sách này có ý nghĩa như sau:



Hình tam giác cảnh báo hay những từ khóa (Cảnh báo! Cẩn thận!) nhấn mạnh rằng thông tin đó đặc biệt quan trọng cho sự an toàn của bạn và sự chính xác cho chức năng của máy.



Thông tin đánh dấu bằng ký hiệu này cung cấp những hướng dẫn bổ sung và các lời khuyên thực tế về cách sử dụng máy.



Các gợi ý và thông tin về việc sử dụng máy tiết kiệm và bảo vệ môi trường được đánh dấu bằng ký hiệu này.

*Chúng tôi đóng góp vào công cuộc bảo vệ
môi trường: chúng tôi dùng giấy tái chế.*



Nội dung

Cảnh báo	58-59	Chuỗi hoạt động	72-75
Phế thải	59	Các chương trình giặt	76
Những bí quyết để bảo vệ môi trường	59	Đặt thời gian sấy	77
Các đặc điểm kỹ thuật	60	Các ký hiệu giặt quốc tế	78
Lắp đặt máy	61	Bảo quản máy	79
Tháo bỏ bao gói	61	Gioăng cửa	79
Đặt máy vào vị trí	61	Thân máy	79
Bộ phận nước vào	61	Bột giặt ngăn pha chế bột giặt	79-80
Bộ phận tháo nước	62	Bơm tháo nước	80
Nối ráp điện	62	Bộ phận lọc nước vào	80
		Tháo nước khi khẩn cấp	80
		Phòng ngừa khi thời tiết đông giá	80
MÁY GIẶT-SẤY mới của bạn	63	Khi bộ phận nào đó không hoạt động?	81-82
Mô tả máy	63		
Đèn báo cửa khóa	63		
Ngăn pha chế bột giặt	63		
Sử dụng	64		
Bảng điều khiển	64		
Các nút điều khiển	64-68		
Các gợi ý khi giặt	69		
Phân loại đồ giặt	69		
Nhiệt độ	69		
Trước khi bỏ đồ giặt vào	69		
Mề giặt tối đa	69		
Khối lượng đồ giặt	69		
Tẩy các vết bẩn	69		
Bột giặt và các phụ gia	70		
Các gợi ý khi sấy	71		
Tải vào máy	71		
Các loại vải không phù hợp để sấy	71		
Các ký hiệu về sấy trên nhãn quần áo	71		
Khoảng thời gian của chu trình sấy	71		
Bụi vải	71		
Sấy thêm	71		

Cảnh báo!

Những cảnh báo sau đây được cung cấp vì mục đích an toàn. Bạn nên đọc kỹ hướng dẫn trước khi lắp đặt và sử dụng.

Lắp đặt máy

- Tất cả những bao gói bên trong phải được tháo bỏ trước khi sử dụng máy. Hư hỏng nặng có thể xảy ra cho máy hoặc những đồ đạc xung quanh nếu như những thiết bị bảo vệ khi vận chuyển không được tháo bỏ hoặc chưa tháo bỏ hoàn toàn. Tham khảo phần liên quan trong sách hướng dẫn sử dụng.
- Mọi việc lắp đặt thiết bị này liên quan đến điện cần được thực hiện bởi thợ điện có trình độ.
- Mọi việc lắp đặt thiết bị này liên quan đến lắp nước cần được thực hiện bởi thợ lắp nước có trình độ.
- Sau khi lắp đặt máy, kiểm tra để máy không đặt trên đường dây cung cấp điện.
- Nếu máy được đặt trên sàn trải thảm phải chắc chắn không khí có thể lưu thông tự do giữa chân máy và sàn.

Sử dụng

- Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong nhà. Không nên dùng máy cho những mục đích khác với thiết kế của máy đề ra.
- Chỉ giặt và sấy những loại vải được thiết kế để giặt máy và sấy máy.
- Tuân theo chỉ dẫn trên mác quần áo.
- Không được làm máy quá tải. Tuân theo những chỉ dẫn trong sách hướng dẫn sử dụng.
- Kiểm tra để chắc chắn các túi quần áo không có gì. Những vật như tiền xu, kim băng và ốc vít có thể gây hư hỏng lớn cho máy.
- Không được giặt những quần áo bị ngấm xăng, côn methylated, dung môi chứa c-lo, v.v. Nếu những dung dịch này được dùng để tẩy vết bẩn trước khi giặt thì phải chờ chúng bay hơi hoàn toàn trước khi bỏ quần áo vào máy.
- Xếp những đồ nhỏ như tất, dây lưng, v.v. vào túi giặt hay bao giặt để tránh chúng bị kẹt giữa thùng giặt và bồn nước.
- Nếu quý vị dùng dung dịch giặt trong hộp pha chế thả trực tiếp vào trong thùng giặt, xin nhớ lấy hộp đó ra trước khi sấy.

- Chỉ nên dùng số lượng chất làm mềm vải vừa phải như được gợi ý. Dùng nhiều quá có thể làm hư hỏng quần áo.
- Để cửa ra của máy hơi hé khi không dùng máy. Như vậy sẽ bảo quản được gioăng cửa và tránh sự hình thành mùi mốc trong máy.
- Luôn luôn kiểm tra không còn nước trong máy trước khi mở cửa máy. Nếu không phải tháo nước theo chỉ dẫn trong sách hướng dẫn sử dụng.
- Luôn luôn rút ổ cắm điện và tắt nước sau khi dùng máy.

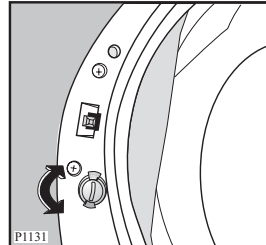
An toàn chung

- Sửa chữa máy phải được thực hiện bởi người có trình độ. Tiến hành sửa chữa bởi người không có kinh nghiệm có thể gây nguy hiểm nghiêm trọng. Hãy liên lạc với Trung tâm Dịch vụ ở địa phương bạn.
- Không bao giờ kéo dây cung cấp điện để rút điện từ ổ cắm; luôn phải cầm phích cắm để rút.
- Trong khi giặt ở chương trình nhiệt độ cao cửa kính của máy có thể bị nóng. Không nên sờ vào!

An toàn cho trẻ em

- Trẻ em thường không biết những thiết bị điện có thể nguy hiểm như thế nào. Khi máy đang hoạt động, trẻ em cần được giám sát cẩn thận và không được chơi nghịch máy.
- Những thành phần dùng bao gói (ví dụ túi nylon, nhựa polystyrene) có thể nguy hiểm cho trẻ em- gây ngạt thở ! Để chúng xa tầm tay với của trẻ.
- Để bột giặt nơi an toàn xa tầm tay với của trẻ.
- Phải đảm bảo trẻ em và vật nuôi không trèo vào thùng máy. Máy được thiết kế đặc điểm đặc biệt để tránh điều này xảy ra.
- Để khởi động thiết bị này, quay nút (ma không nhấn) bên trong cửa theo chiều kim đồng hồ cho đến khi đường rãnh khóa nằm ngang.

Có thể dùng đồng xu nếu cần. Để vô hiệu hóa thiết bị này và có thể đóng cửa máy, quay nút ngược chiều kim đồng hồ tới khi đường rãnh nằm theo chiều dọc.



- Khi máy cần được thải bỏ, cắt đường dây cáp cung cấp điện và rút phích cắm với đường dây cáp còn lại. Làm vô hiệu hoá chốt cửa để ngăn ngừa trẻ em khỏi bị kẹt bên trong khi chơi nghịch.



Phế thải

Những vật liệu bao gói.

Những vật liệu được đánh dấu bằng ký hiệu sau ♻️ có thể tái sinh.

>PE<=polyethylene

>PS<=polystyrene

>PP<=polypropylene Nghĩa là chúng có thể được tái sinh nếu vứt bỏ chúng vào những thùng chứa phù hợp.

Máy

Vứt bỏ những thiết bị cũ của bạn vào những vị trí đã được cho phép. Giữ gìn đất nước của bạn sạch sẽ gọn gàng !



Những bí quyết để bảo vệ môi trường

Để tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường, chúng tôi mong bạn làm theo những gợi ý sau:

- Những đồ giặt bẩn thường có thể giặt không cần xử lý trước để tiết kiệm bột giặt, nước và thời gian (đồng thời môi trường cũng được bảo vệ !).
- Máy sẽ làm việc kinh tế hơn nếu được tải đủ mẻ (cho cả chu trình giặt vớ sấy).
- Máy sẽ tiêu thụ ít năng lượng hơn nếu đồ giặt **được vắt thích hợp** trước khi sấy.

- Nếu được xử lý trước phù hợp, các vết bẩn có thể được tẩy; đồ giặt sau đó có thể được giặt ở nhiệt độ thấp hơn.
- Định lượng bột giặt dùng tùy theo độ cứng của nước, độ bẩn và số lượng đồ định giặt.

Các đặc điểm kỹ thuật

KÍCH CỠ	Chiều cao	85 cm	
	Chiều rộng	60 cm	
	Chiều sâu	61 cm	
MẸ GIẶT TỐI ĐA		Giặt	Sấy
	Vải bông	7 kg	3 kg
	Vải tổng hợp	3 kg	2 kg
	Vải mỏng	3 kg	-
	Len	2 kg	-
TỐC ĐỘ VẮT		Tối đa 1200 vòng phút.	
NGUỒN ĐIỆN CUNG CẤP ĐIỆN THẾ/TẦN SỐ		220-230 V/50 Hz	
TỔNG SỐ ĐIỆN NĂNG TIÊU THỤ		2200 W	
CẦU CHÌ BẢO VỆ TỐI THIỂU		10 A	
ÁP SUẤT NƯỚC	Tối thiểu	0,05 MPa	
	Tối đa	0,8 MPa	



Máy này được thiết kế theo những chỉ thị EEC như sau:
 73/23/EEC ngày 19/02/73 liên quan đến điện thế thấp
 89/336/EEC ngày 03/05/89 liên quan đến tương hợp điện từ.

Tiếng Việt

Lắp đặt máy

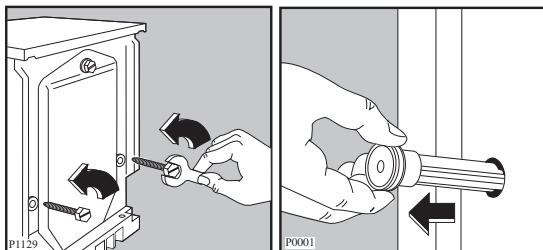
Mở bao bì



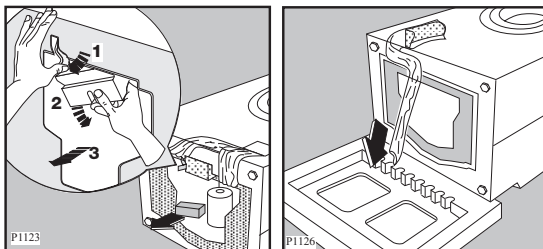
Tất cả các chốt và bao bì phải được tháo bỏ trước khi sử dụng máy.

Bạn nên giữ tất cả các thiết bị vận chuyển để có thể lắp trở lại nếu cần vận chuyển máy lần sau.

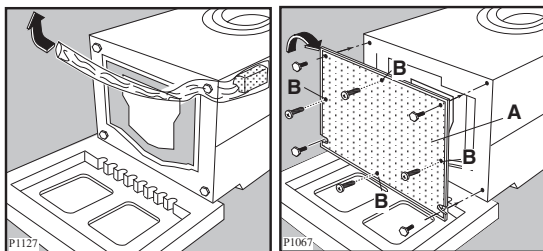
1. Dùng chìa vặn đai ốc vận và tháo hai con ốc phía sau. Kéo hai miếng chêm bằng nhựa ra.



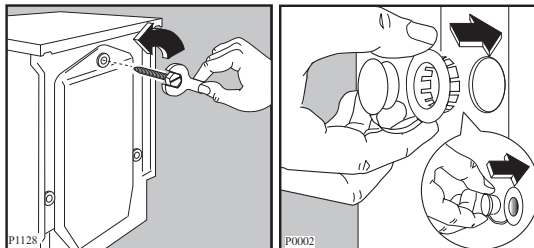
2. Đặt máy nằm ngửa, cẩn thận không đè lên các ống. Để tránh đè lên các ống có thể dùng một miếng xốp bảo vệ góc máy đặt giữa máy và sàn.
3. Tháo bỏ các khối xốp polystyrene từ phía dưới đáy máy. Vận và tháo bốn chân máy ra. Lấy hai túi nhựa ra.
4. Cẩn thận tháo túi nhựa phía bên trái bằng cách dời nó về phía bên phải sau đó xuống phía dưới.



5. Cẩn thận tháo túi nhựa phía bên phải bằng cách dời nó về phía trái sau đó lên phía trên.
6. Lắp tấm lưới (A) vào đáy của máy dùng bốn đinh vít (B) mà bạn có thể thấy trong túi đựng sách hướng dẫn sử dụng. Lắp lại các chân máy.

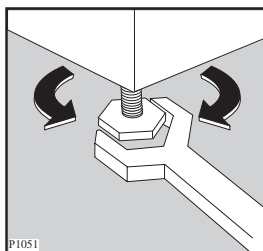


7. Dùng máy thẳng trở lại và tháo nốt ốc phía sau. Kéo ra những miếng chêm tương ứng.
8. Cắm các lỗ bằng các phích cắm mà bạn có thể tìm thấy trong phong bì chứa sách hướng dẫn sử dụng.



Đặt máy vào vị trí

Lắp đặt máy trên sàn bằng phẳng và chắc. Đảm bảo không khí lưu thông quanh máy không bị cản trở bởi thảm, rác, v.v. Kiểm tra xem máy không chạm vào tường hay những bộ phận của bếp ăn. Chính cho máy được thẳng bằng một cách cẩn thận bằng cách vận các chân của máy lên hay xuống. Không bao giờ đặt bìa giấy, gỗ hay những vật liệu tương tự ở dưới máy để cố chỉnh những vị trí không thẳng bằng trên sàn.

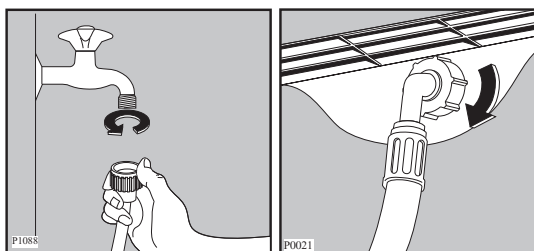


Cách cho nước vào

Nối đường ống dẫn nước được cung cấp cùng với máy vào tới vòi nước bằng dây 3/4 .

Không được dùng những ống dẫn cũ đã qua sử dụng.

Đầu mút cuối còn lại của ống dẫn nước vào nối với máy có thể quay theo mọi phía. Chỉ cần nối lỏng chỗ ráp nối, quay ống và lại vận chặt chỗ nối lại để đảm bảo không có nước rò rỉ.

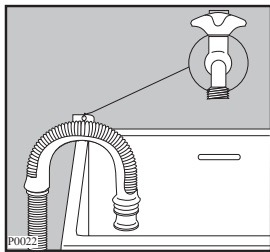


Không được làm kéo dài ống dẫn nước vào. Nếu ống quá ngắn và bạn không muốn di chuyển vòi nước, bạn sẽ phải mua ống mới dài hơn được thiết kế đặc biệt cho kiểu dùng này.

Cách thải nước

Đầu mút cuối của ống dẫn nước ra có thể đặt theo ba cách:

Móc trên rìa của bồn rửa dùng ống nhựa được cung cấp cùng với máy. Trong trường hợp này, phải đảm bảo đầu ống không bị tụt ra khi máy đang tháo nước. Điều này có thể làm được bằng cách buộc nó vào vòi nước bằng một sợi dây hoặc dính chặt nó vào tường.

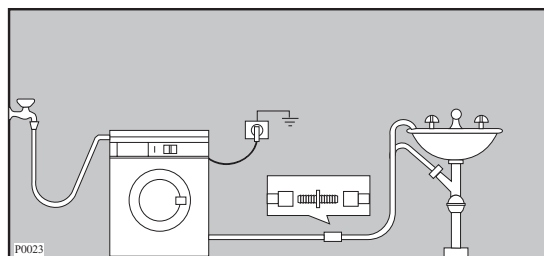


Nối vào nhánh của ống thoát nước. Nhánh này phải ở phía trên của xi-fông cho nên chỗ rẽ phải ở trên mặt đất ít nhất 60 cm.

Nối thẳng vào đường ống thoát nước ở độ cao trên 60 cm và dưới 90 cm.

Đầu mút cuối của ống dẫn nước ra phải luôn được **thông hơi**, nghĩa là đường kính bên trong của đường ống thoát nước phải lớn hơn đường kính ngoài của ống dẫn nước ra.

Ống dẫn nước ra không được để bị xoắn. Đặt ống nằm dọc theo sàn nhà; chỉ phần gần điểm thoát nước phải được nâng cao lên.



Nối ráp điện

Máy này được thiết kế để hoạt động với dòng điện một chiều 220-230 V, 50 Hz.

Kiểm tra để đảm bảo đường điện trong nhà bạn có thể chịu tải trọng lớn nhất đòi hỏi (2.2kW), đồng thời chịu tải mọi thiết bị khác đang sử dụng.

Nối máy với ổ tiếp đất.



Nhà sản xuất không chịu bất cứ trách nhiệm nào về hư hỏng máy hay bị tổn hại do không làm theo những chỉ dẫn về an toàn ở trên.

Nếu đường dây cung cấp điện cho máy cần thay thế, việc này nên tiến hành bởi Trung tâm Dịch vụ của chúng tôi.

Điều quan trọng!

Đường dây cấp cung cấp điện phải cho phép tới gần dễ dàng sau khi lắp đặt máy.

Máy giặt-sấy mới của quý vị

Máy mới này với hệ thống Phản lực Mới, thiết kế bởi Electrolux, phù hợp với tất cả các nhu cầu tân tiến nhằm xử lý đồ giặt hiệu quả đồng thời tiết kiệm nước, năng lượng và bột giặt tiêu thụ.

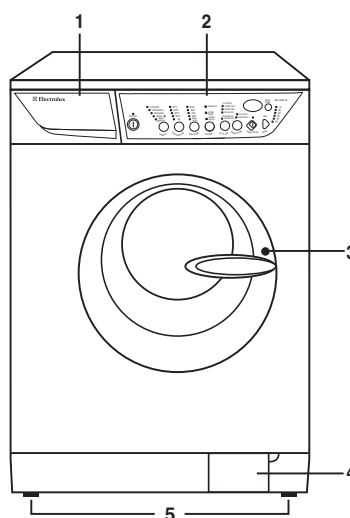
Sự tiết kiệm hơn nữa có thể thực hiện bằng cách giặt mẻ nhỏ bởi vì nước và điện tiêu thụ tỉ lệ với số lượng và loại đồ giặt.

Máy giặt này cung cấp cho bạn **khả năng** lựa chọn nhiệt độ, tốc độ vắt và các lựa chọn khác cho bạn giặt đúng theo ý muốn.

- Lựa chọn **Trì hoãn khởi động** cho phép bạn trì hoãn thời điểm khởi động của chương trình giặt tới bất cứ thời gian nào trong ngày.
- Chức năng **Hãm Xả** (ngưng khi chưa tháo nước) có thể được lựa chọn cho tất cả các loại vải: đồ giặt được ngâm trong nước của lượt xả cuối để tránh nhàu.
- **Màn hình biểu thị tiến độ chương trình** chỉ ra từng bước và từng giai đoạn của chương trình đang chạy.
- **Chương trình đặc biệt cho len** có hệ thống giặt nhẹ mới xử lý hàng len của bạn đặc biệt cẩn trọng.
- **Những chương trình sấy** sẽ đem đến cho đồ giặt của quý vị độ xốp, mềm không kể trong thời tiết nào.
- ô 3 ngăn để chứa bột giặt và chất làm mềm vải.
- **Thiết bị điều khiển thăng bằng** giữ cho máy ổn định trong quá trình vắt.

Mô tả máy

- 1 Ngăn pha chế bột giặt
- 2 Bảng điều khiển
- 3 Tay nắm cửa
- 4 Bơm tháo nước
- 5 Chân linh động



Đèn báo cửa khóa

Đèn này sáng trong suốt chương trình giặt cho biết rằng cửa máy khoá. Khi đèn này tắt, cửa có thể được mở (xem trang 74).

Ngăn pha chế bột giặt



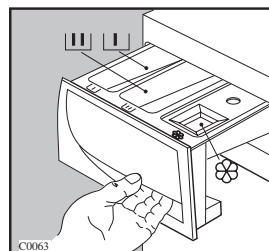
Xử lý trước



Giặt

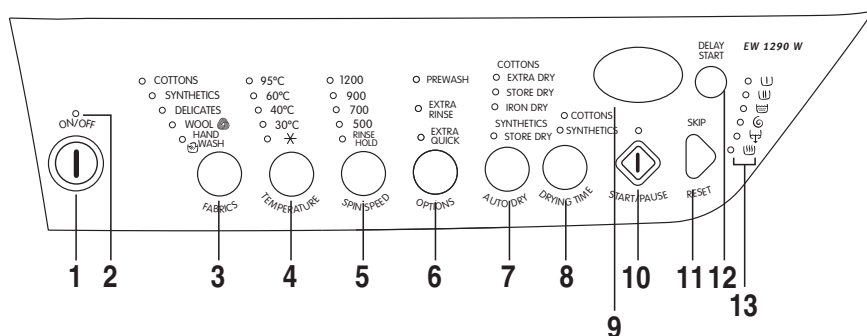


Chất làm mềm vải, bột hồ



Sử dụng

Bảng điều khiển



1 Nút Bật/Tắt

Nhấn nút Bật/Tắt để tắt máy. Màn hình (9) sẽ hiện thị ba vạch nhảy hoặc ba số không nhảy. Bạn sẽ tìm thấy giải thích chi tiết ở trang 64-65 (xem mục Màn hình). Nhấn nút lần nữa để tắt máy.


2 Đèn chính

Đèn này sáng lên khi nút Bật/Tắt được nhấn, và tắt đi khi nút đó được nhấn lại lần nữa.

3 Nút Loại vải

Nhấn nút này nhiều lần lặp lại để chọn chương trình cho mỗi chất liệu vải của đồ giặt tương ứng. Đèn tương ứng với chương trình lựa chọn sẽ sáng lên. Máy giặt sẽ đề nghị nhiệt độ và tự động chọn tốc độ vắt tối đa cho chương trình giặt bạn đã lựa chọn. Bạn có thể thay đổi những giá trị này bằng cách điều khiển nút 4 và 5.

Giặt tay

Khi bạn chọn chương trình này, bạn đạt được chương trình giặt đặc biệt nhẹ, phù hợp với đồ giặt trên nhãn chỉ dẫn phải giặt tay .

4 Nút Nhiệt độ

Nhấn nút này nhiều lần lặp lại để tăng hoặc giảm nhiệt độ, nếu bạn muốn đồ giặt của bạn được giặt ở những nhiệt độ khác với nhiệt độ mà máy đưa ra. Đèn tương ứng sẽ sáng lên.

Nhiệt độ tối đa là 95°C cho vải bông, 60°C cho vải tổng hợp, 40°C cho vải mềm mỏng, len và hàng giặt tay (chương trình Giặt tay)

Vị trí  tương ứng với Giặt Lạnh. Đặc điểm này có thể được dùng cho vải mềm mỏng, thí dụ rèm cửa.

Điều quan trọng!

Khi nhấn lần lượt nút Nhiệt độ và Tốc độ vắt, tín hiệu âm thanh ở cuối chu trình giặt, trong quá trình đặt chương trình và trong trường hợp lựa chọn sai sẽ bị triệt khử.

5 Nút Tốc độ Vắt

Nhấn nút này nhiều lần lặp lại để thay đổi tốc độ vắt, nếu bạn muốn đồ giặt của bạn được vắt ở những tốc độ khác với tốc độ mà máy đưa ra. Đèn tương ứng sẽ sáng lên. Tốc độ vắt tối đa là:

- cho vải bông: 1200 vòng/phút;
- cho vải tổng hợp, len, và hàng giặt tay: 900 vòng/phút;
- cho vải mềm mỏng: 700 vòng/phút;

Vị trí Hãm Xả: Khi bạn chọn đặc điểm này máy sẽ không tháo nước của lượt xả cuối để tránh nhàu cho đồ giặt. Vào cuối chu trình, đèn của nút Khởi động/Tạm ngưng sẽ nhấp nháy, đèn báo Cửa bị đóng sáng lên số không tĩnh sẽ xuất hiện trên màn hình cho biết nước phải được tháo ra.

Để hoàn thành chu trình, chọn một trong những chương trình sau:

• **Tháo nước và vắt:**

- **Nhấn nút Khởi động/Tạm ngưng.** Máy sẽ tháo nước, sau đó vắt đồ giặt ở tốc độ tối đa được cung cho chương trình đang thực hiện.

- **Chọn tốc độ vắt** bằng cách nhấn nút 5, và nhấn nút Khởi động/Tạm ngưng.

Chỉ tháo nước:

- Nhấn nút Chỉnh lại (SKIP/RESET) **một lần**, như vậy đèn Tháo nước sáng lên, sau đó nhấn nút Khởi động/Tạm ngưng.

Điều quan trọng!

Nếu không may bạn nhấn nút SKIP/RESET nhiều hơn một lần, màn hình sẽ hiện ra **ba vạch nháy**. Để máy tháo nước, chọn bất cứ chương trình giặt nào bằng cách nhấn nút Loại vải, sau đó nhấn SKIP/RESET **ba lần** để chọn ra vị trí **⏏** chỉ có đèn **⏏** duy trì sáng). Nhấn nút Khởi động/Tạm ngưng lần nữa.

6 Nút chọn các Đặc điểm

Nhấn nút này để chọn những đặc điểm sau:

- **Xử lý trước:** chọn đặc điểm này nếu bạn muốn đồ giặt được xử lý trước khi giặt chính (**không sử dụng cho chu trình giặt len và giặt tay**).

Quá trình xử lý trước kết thúc với vắt ngắn ở 650 vòng/phút trong chương trình cho vải bông và vải tổng hợp, trong khi đó ở chương trình dành cho vải mỏng nước chỉ được tháo ra.

- **EXTRA RINSE** “xả sạch”: có thể dùng cho tất cả các chương trình trừ LEN và Giặt Tay. Máy thực hiện 4 lượt xả thay cho 3 lượt. Những người di ứng với bột giặt hay ở những vùng nước rất mềm nên lựa chọn đặc điểm này.
- **EXTRA QUICK: "Giặt nhanh"**

Nút này cho phép bạn chọn chức năng giặt nhanh cho đồ giặt ít bẩn (, không dùng cho len, hàng giặt tay).

Thời gian giặt sẽ giảm tùy theo loại vải và nhiệt độ được chọn.

Chức năng Xử lý trước , Xả sạch và Giặt nhanh không thể chọn đồng thời..

7 Nút Sấy Điện tử

Nút này cho phép bạn có thể chọn mức độ khô đòi hỏi cho vải bông và vải tổng hợp:

Rất khô (vải bông) Sấy khô để cất (vải bông và tổng hợp).

Là khô (vải bông).

Đèn báo tương ứng bắt đầu nháy.

Thời gian sấy sẽ được máy điều chỉnh tự động: Đồ giặt sẽ được sấy tới mức độ khô đã lựa chọn.

8 Nút thời gian sấy

Bằng cách nhấn nút này bạn có thể chọn chương trình đặt giờ cho vải bông và vải tổng hợp, đèn tương ứng sáng lên. Để chọn “vải bông” bạn phải nhấn nút trong khoảng 2 giây. Để chọn thời gian sấy nhấn nút cho tới khi thời gian bạn muốn tùy theo loại vải (vải bông hay tổng hợp) xuất hiện trên màn hình.

- Đối với **Vải bông** bạn có thể chọn thời gian sấy từ 10 phút tới 130 phút (2.10).
- Đối với **Vải tổng hợp** bạn có thể chọn thời gian sấy từ 100 phút (1.40).

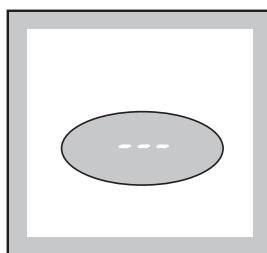
Mỗi lần bạn nhấn nút thời gian sẽ tăng lên 5 phút.

9 Màn Hình

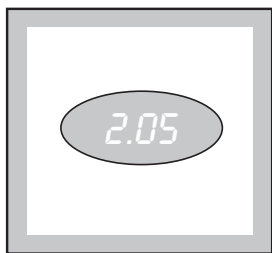
Các thông tin sau được hiện thị trên màn hình:

- **Ba vạch nháy**, khi chương trình bị hủy bỏ bằng cách nhấn nút SKIP/RESET.

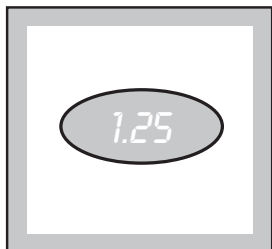
Ba vạch sáng cũng sẽ xuất hiện khi bạn nhấn nút Bật/Tắt để bật máy lên, nếu như chu trình đã lựa chọn trước đã bị xóa.



- **Khoảng thời gian của chương trình giặt** bằng giờ và phút, sau khi bạn đã chọn chương trình. Trong khi chương trình đang chạy (sau khi bạn nhấn nút Khởi động/Tạm ngưng), thời gian hiện thị giảm xuống từng phút một.

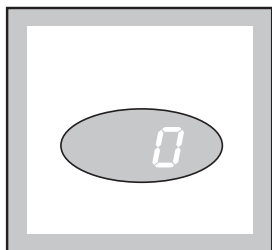


- **Thời gian sấy đã được chọn** hiện thị bằng phút hoặc bằng giờ và phút.



Sau khi bắt đầu chương trình thời gian còn lại được cập nhật từng phút.

- **Máy giặt sẽ ngưng với nước còn trong bồn** vào cuối chương trình với lựa chọn đặc điểm Hãm Xả (RINSE HOLD) điều này biểu thị bằng số 0 chớp.
- **Máy đã hoàn thành chương trình.** điều này biểu thị bằng số 0 chớp. Đồng thời đèn báo cửa khóa tắt đi. Số 0 sẽ xuất hiện lại khi bạn bật máy lên, trừ khi chương trình trước đó đã bị xóa bỏ bằng cách nhấn nút (SKIP RESET).



Điều quan trọng!

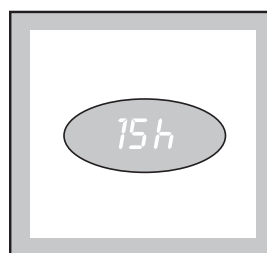
Trong lần đầu tiên bạn sử dụng máy, khi bạn bật máy lên có thể số 0 chớp liên tục sẽ hiển thị trên màn hình và có ký hiệu cảnh báo âm thanh. Điều này là do thực tế máy giặt đã thực hiện chu trình giặt trong khi thử nghiệm kiểm tra của nhà sản xuất, và chu trình này chưa bị xóa bỏ sau khi hoàn tất.

- **Trì hoãn khởi động**, giá trị thời gian chỉ định bằng giờ và được chọn bằng cách nhấn nút tương ứng.

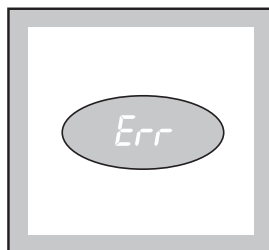
Thời gian trì hoãn được hiển thị trong 3 giây, sau đó khoảng thời gian của chương trình đã chọn xuất hiện trở lại.

Sau khi bạn nhấn nút Khởi động/ Tạm ngưng, máy bắt đầu đếm ngược và thời gian trì hoãn giảm xuống từng giờ.

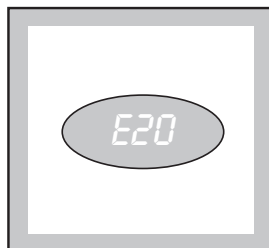
Bạn có thể chọn trì hoãn khởi động cho chương trình đã chọn lên đến 24 giờ trong mỗi quãng một giờ.



- **Chọn một đặc điểm sai** : điều này được hiển thị bằng dấu hiệu Sai (Err) khi bạn chọn một chức năng không tương hợp với chương trình hiện hành. Sự chọn sai còn được biểu hiện bằng tín hiệu cảnh báo âm thanh.



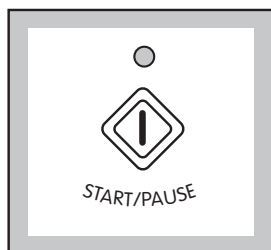
- **Một ký hiệu báo động** chỉ ra một sự nhầm lẫn trong việc vận hành máy (xem thêm chương liên quan trang 81).



10 Nút Khởi động/Tạm ngưng ①

Nút này có ba chức năng:

- **Khởi động:** sau khi chọn chương trình và các đặc điểm phù hợp, nhấn nút này để khởi động máy. Đèn phía trên nút này sẽ ngừng nhấp và giữ sáng.
- Nếu bạn đã chọn thời gian trì hoãn bằng cách nhấn nút 12, máy bắt đầu đếm ngược và sẽ hiển thị trên màn hình.
- **Tạm ngưng:** Khi bạn nhấn nút này lần nữa, chương trình đang chạy sẽ ngưng lại. Đèn phía trên nút này sẽ bắt đầu nhấp. Để khởi động lại chương trình, nhấn nút này lần nữa.



Khi bạn Tạm ngưng chu trình, đèn báo cửa khóa tắt đi, và cửa có thể mở được nếu như:

- Máy giặt không đang ở trong giai đoạn làm nóng hay sấy;
- Mức nước trong máy không cao;
- thùng giặt đang không quay.

Điều quan trọng!

Bạn phải chỉnh máy giặt tới vị trí Tạm ngưng (PAUSE) trước khi bạn thực hiện bất cứ thay đổi nào của chương trình đang chạy.

- **Tháo nước và vắt sau** sau khi đã điều hành chương trình với nút Hãm xả.

11 Nút SKIP/RESET

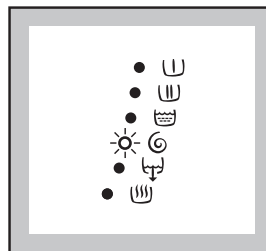
Vào cuối chương trình, bạn phải nhấn nút này một lần hoặc liên tục để xóa bỏ nội dung trong bộ nhớ của máy (màn hình sẽ hiện ra ba dấu ngang chớp); nếu không, lần giặt sau khi bạn bật máy lên, số 0 chớp sẽ xuất hiện lại và tín hiệu cảnh giác phát ra tương ứng với giai đoạn cuối của chu kỳ giặt lần trước.

Bạn cũng có thể nhấn nút SKIP RESET để bỏ qua một hay nhiều giai đoạn của chương trình đang chạy, như mô tả sau đây:

- đặt máy về Tạm ngưng PAUSE bằng cách nhấn nút Khởi động/ Tạm ngưng (đèn tương ứng sẽ chớp);

- Nhấn nút SKIP RESET một vài lần cho tới khi các giai đoạn muốn bỏ qua được bỏ (đèn báo kế bên tên giai đoạn đó sẽ tắt)

Ví dụ:



Trong trường hợp này, cả giai đoạn tháo nước và vắt (tại tốc độ đã định sẵn cho loại vải đã chọn) sẽ được thực hiện.

Nút này cho phép bạn đồng thời chọn **những chương trình** đặc biệt, như ③ (xả), ④ (vắt) và ⑤ (tháo nước).

- **Nếu máy đã được bật lên** bởi vì máy vừa thực hiện xong một chương trình giặt, thao tác như sau:

- nhấn nút SKIP RESET một lần hay liên tục để hủy bỏ chương trình đã thực hiện trước đó;
- chọn loại vải bằng nút Loại vải tương ứng;
- chọn chương trình đặc biệt:

• ③ (Xả)

Nhấn nút SKIP/RESET **một lần**, đèn chính ③ (Giặt) sẽ tắt đi.

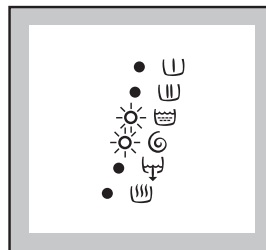
• ④ (Vắt)

Nhấn nút SKIP/RESET **hai lần**, các đèn chính ③ (Giặt) và ③ (Xả) tắt đi.

• ⑤ (Tháo nước)

Nhấn nút SKIP/RESET **ba lần**, các đèn chính ③ (Giặt), ③ (Xả) và ④ (Vắt) tắt đi, và đèn chính ⑤ sáng lên.

Ví dụ:



Trong trường hợp này máy sẽ thực hiện xả sau đó là vắt.

• Nếu máy đang tắt:

- nhấn nút Bật/Tắt (ON/OFF) để bật máy lên;
- chọn loại vải bằng nút Loại vải tương ứng;
- chọn chương trình đặc biệt như đã mô tả ở trên.

12 Nút Trì hoãn Khởi động (DELAY START)

Nút này có thể làm trì hoãn chương trình giặt cho đến 24 tiếng đồng hồ. Giờ trì hoãn bạn đã chọn sẽ hiện lên trên màn hình trong vòng 3 giây, sau đó, khoảng thời gian thực hiện của chương trình sẽ tái xuất hiện.

Bạn phải chọn đặc điểm này **sau khi** bạn đã chọn chương trình và **trước khi** bạn nhấn nút Khởi động/ tạm ngưng.

Giá trị thời gian chỉ trên màn hình sẽ giảm xuống theo đơn vị một giờ.

Bạn có thể thay đổi thời gian trì hoãn tại bất cứ thời điểm nào, trước khi bạn nhấn nút Khởi động/Tạm ngưng.

Nếu bạn đã nhấn nút Khởi động/Tạm ngưng và muốn **thay đổi** hay **hủy bỏ** thời gian trì hoãn, thao tác như sau:

- đặt máy về Tạm ngưng bằng cách nhấn nút Khởi động/Tạm ngưng
- nhấn nút Trì hoãn khởi động cho tới khi trên màn hình hiện ra thời gian trì hoãn hay
- nhấn nút Trì hoãn một lần để hủy bỏ thời gian trì hoãn. Màn hình sẽ hiện ra “0h”.
- Nhấn nút Khởi động/Tạm ngưng lần nữa.

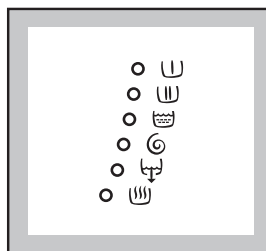
Điều quan trọng!

Cửa máy sẽ bị khóa trong suốt thời gian trì hoãn (đèn cửa khóa sáng).

Nếu bạn cần mở cửa máy, bạn phải đặt máy về vị trí Tạm ngưng trước bằng cách nhấn nút Khởi động/tạm ngưng. Sau khi bạn đã đóng cửa, nhấn nút Khởi động/tạm ngưng lần nữa.

13 Các đèn chỉ thị giai đoạn của chương trình

Khi bạn chọn một chương trình, đèn tương ứng với các giai đoạn trong chương trình đó sáng lên.



Sau khi bạn bắt đầu chương trình, chỉ có đèn tương ứng với giai đoạn đang thực hiện giữ sáng.

Những gợi ý khi giặt

Phân loại đồ giặt

Tuân theo những ký hiệu mã hoá về giặt trên quần áo và hướng dẫn giặt của nhà sản xuất. Phân loại đồ giặt như sau: hàng trắng, hàng màu, vải sợi tổng hợp, hàng mềm, hàng len.

Nhiệt độ

- 95°** cho hàng trắng vải bông và lạnh độ bền thông thường (ví dụ khăn bàn, khăn bông, vải trải giường...)
- 60°** cho những đồ bền màu bền thông thường (ví dụ áo sơ mi, áo ngủ, bộ đồ ngủ...) vải lạnh, vải bông hay sợi tổng hợp và hàng trắng vải bông ít bền (ví dụ đồ lót).
- * (lạnh)** cho hàng mềm mỏng (như rèm cửa), hàng trộn
- 30°-40°** đồ giặt bao gồm sợi tổng hợp và len.

Trước khi bỏ đồ giặt vào

Không bao giờ giặt chung đồ trắng và đồ màu. Đồ trắng sẽ bị giảm độ trắng khi giặt

Đồ màu mới có thể phai khi giặt lần đầu; vì vậy lần đầu nên giặt riêng.

Phải đảm bảo không có vật kim loại bỏ quên trong đồ giặt (ví dụ cặp tóc, kim băng, ghim cài).

Cài nút bao gối, đóng các khoá, móc. Buộc các dây lưng hoặc dây băng dài. Tẩy những vết bẩn lâu ngày trước khi giặt.

Chà xát loại bỏ những đám bẩn đặc biệt bằng chất tẩy đặc biệt hoặc kem tẩy.

Xử lý rèm cửa cẩn thận. Tháo các móc hoặc buộc chúng lại trong túi hoặc lưới.

Mẻ giặt tối đa

Tải cho mẻ giặt được gợi ý trong biểu đồ chương trình giặt.

Quy luật chung:

Vải bông, lạnh: đầy bốn nhưng không quá chặt;

Vải tổng hợp: tải không được quá nửa thùng;

Vải mềm mỏng và len: không quá một phần ba bốn.

Giặt mẻ giặt tối đa là tận dụng nước và năng lượng hiệu quả nhất.

Đối với những đồ giặt quá bẩn phải giảm lượng mẻ giặt.

Khối lượng đồ giặt

Những khối lượng được chỉ định như sau:

áo choàng tắm	1200g
khăn lau	100g
tấm bọc chân	700 g
tấm ra giường	500 g
áo gối	200 g
khăn bàn	250 g
khăn tắm	200 g
khăn uống trà	100g
áo ngủ	200g
đồ lót nữ	100 g
áo lao động nam	600 g
áo sơ mi nam	200 g
Bộ đồ ngủ nam	500 g
áo choàng	100 g
quần lót nam	100g

Tẩy vết bẩn

Những vết bẩn lâu bền có thể không tẩy được bằng nước và bột giặt. Vì vậy nên xử lý chúng trước khi giặt.

Máu: xử lý vết máu tươi bằng nước lạnh. Đối với vết máu khô, ngâm qua đêm trong nước với loại bột giặt đặc biệt sau đó vò sạch với bột giặt và nước.

Sơn dầu: thấm ướt với chất tẩy sơn benzine, đặt mớ đồ lên một tấm vải mềm và chà vết bẩn, làm vài lần.

Đầu mỡ khô: thấm ướt với chất turpentine, đặt mớ đồ lên một bề mặt mềm và chà vết bẩn bằng đầu ngón tay bọc vải.

Vết gỉ: dùng dung dịch acid oxalic trong nước nóng hoặc chất tẩy gỉ trong nước lạnh. Hãy cẩn thận với những vết gỉ sắt lâu ngày vì cấu trúc của thớ vải đã bị hủy hoại và vải dễ bị thủng.

Vết mốc: tẩy bằng chất tẩy trắng, xả kỹ (chỉ cho hàng trắng và hàng bền màu).

Vết cỏ: xát xà phòng nhẹ và tẩy bằng chất tẩy trắng (chỉ cho hàng trắng và hàng bền màu).

Mực bút bi và keo dán: thấm ướt với acetone(*) đặt mớ đồ lên một tấm vải mềm và chà vết bẩn.

Vết sơn: làm ẩm bằng acetone như ở trên, sau đó tẩy bằng cồn methylated. Vò sạch các vết bẩn còn lại trên vải trắng bằng chất tẩy trắng.

Rượu vang đỏ: ngâm trong nước với bột giặt, xả và tẩy bằng acid acetic hay citric, sau đó xả. Xử lý các dấu vết còn lại bằng chất tẩy.

Vết mực: tùy theo loại mực, trước tiên làm ẩm vải bằng acetone(*), sau đó bằng acid acetic; tẩy các vết bẩn còn lại

trên vải trắng bằng chất tẩy và xả kỹ.

Nhựa đường: đầu tiên xử lý với chất tẩy vết bẩn, cồn methylated hay beine, sau đó chải với bột giặt.

(*) **không dùng acetone cho tơ nhân tạo.**

Bột giặt và các phụ gia

Hiệu quả giặt tốt cũng phụ thuộc vào sự lựa chọn bột giặt và dùng đúng lượng bột giặt để tránh lãng phí và bảo vệ môi trường. Mặc dù là có thể phân rã sinh học, bột giặt chứa những chất mà với số lượng lớn có thể gây ảnh hưởng tới sự cân bằng tinh tế của tự nhiên.


Sự lựa chọn bột giặt phụ thuộc vào loại vải (vải mềm, len, vải bông, v.v.), màu, nhiệt độ giặt và mức độ bẩn. Những loại bột giặt máy thông thường có thể dùng cho máy này gồm có:


- bột giặt cho tất cả các loại vải,
- bột giặt cho vải mềm mỏng (tối đa ở 60°C) và len,
- dung dịch giặt, nên dùng ở chương trình giặt nhiệt độ thấp (tối đa 60°C) cho mọi loại vải, hoặc đặc biệt chỉ dùng cho len.

Bột giặt và mọi phụ gia phải được để vào ngăn phù hợp trong ô pha chế trước khi bắt đầu chương trình giặt.

Nếu dùng bột giặt cô đặc hay dung dịch giặt phải chọn chương trình giặt **không** xử lý trước.

Máy giặt này có hệ thống hồi lưu cho phép sử dụng tối ưu cho bột giặt cô đặc.

Rót dung dịch giặt vào ngăn được đánh dấu  trong ô **pha chế ngay trước** khi bắt đầu chương trình.

Mọi chất làm mềm vải hay bột hồ phải được rót vào ngăn được đánh dấu  trước khi bắt đầu chương trình giặt.

Tuân theo gợi ý của nhà sản xuất về số lượng và cách dùng, **không được dùng quá vạch “MAX”** đánh dấu trên ô pha chế chất giặt.

Số lượng bột giặt được dùng

Loại bột giặt và số lượng dùng phụ thuộc vào loại vải, kích cỡ mẻ giặt, mức độ bẩn và độ cứng của nước sử dụng.

Mức độ cứng của nước được phân loại theo "độ" cứng. Thông tin về độ cứng của nước trong khu vực bạn ở có thể tham khảo từ công ty cung cấp nước, hoặc từ nhà chức trách ở địa phương bạn.

Tuân theo hướng dẫn của nhà sản xuất về số lượng sử dụng.

Dùng ít bột giặt hơn nếu như:

- Bạn giặt mẻ nhỏ,
- đồ giặt ít bẩn,
- lượng bột hình thành nhiều trong khi giặt.

Những gợi ý khi sấy

Vì là máy sấy nên máy hoạt động trên nguyên lý ngưng tụ.

Vì thế, **vòi nước máy phải được mở và ống tháo nước phải tháo nước vào bồn rửa hoặc vào ống tháo nước, ngay cả trong quá trình sấy.**

Tải vào máy

Phân loại đồ giặt	trọng tải tối đa (trọng lượng khi khô)
Vải lanh vải bông	3 kg
Vải tổng hợp	2 kg

Cảnh báo:

Mẻ đồ đã giặt nếu lớn hơn thì phải chia ra trước khi sấy, nếu không kết quả đạt được sẽ không tốt.





Những loại vải không thích hợp để sấy

- Đặc biệt những loại hàng mềm mỏng như rèm cửa vải tổng hợp, len và tơ, quần áo có đính kim loại, tất nylon, những đồ quá đồ sộ như tấm phủ giường, chăn, túi ngủ, chăn lông vịt không được sấy máy.
- Quần áo có đệm lót bằng xốp cao su hay những vật liệu tương tự không được sấy máy; chúng có thể bắt lửa.
- Những loại vải có chứa cặn đọng của kem, keo xịt tóc, sơn móng tay hay những dung dịch tương tự không được sấy máy để tránh sự hình thành của những chất khí có hại.

Những ký hiệu sấy trên nhãn quần áo

Luôn luôn nhìn vào nhãn trên quần áo để kiểm tra xem loại đồ đó có thể sấy máy được không.

Các ký hiệu sau tương ứng với:

-  Thường sấy máy được
-  Sấy bình thường (nhiệt độ thường)
-  Sấy nhẹ (nhiệt độ giảm)
-  Không được sấy máy

Khoảng thời gian của chu trình sấy

Thời gian sấy có thể thay đổi tùy theo

- tốc độ vắt cuối cùng;
- mức độ khô đòi hỏi (rất khô, khô để cất hay khô la);
- loại đồ giặt;
- kích cỡ mẻ;

Những thời gian sấy thông thường đối với những chương trình đặt thời gian được chỉ thị trong biểu đồ chương trình. Khi quý vị quen với máy hơn, quý vị sẽ khám phá ra thời gian sấy tối ưu cho nhu cầu của quý vị tùy theo loại vải khác nhau. Ghi chép lại những thời gian này là một điều hay.

Bụi vải

Sau khi sấy những loại vải nhiều bông như khăn tắm mới, bạn nên thực hiện chương trình xả bằng nút SKIP/RESET để đảm bảo rằng các bụi cặn mà có thể đọng lại trong bồn được loại bỏ hoàn toàn và sau cùng không dính vào các đồ giặt đã sấy.

Sau mỗi chu trình sấy, cái lọc cần được kiểm tra và làm sạch.

Sấy thêm

Nếu đồ giặt còn ẩm ướt khi đã kết thúc chương trình, đặt một chu trình sấy ngắn khác.

Cảnh báo! Để tránh nhàu hay co cho vải, không nên sấy khô quá mức.

Chuỗi hoạt động

Chỉ giặt

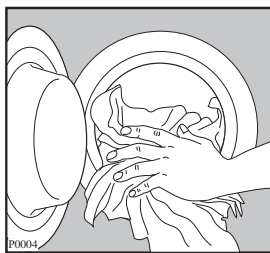
Trước khi bạn giặt lần đầu tiên, chúng tôi khuyên bạn nên chạy chu trình giặt vải bông ở 60°C với máy không tải, để loại bỏ các cặn bám khi sản xuất khỏi thùng máy và bồn. Đổ một nửa lượng bột giặt cần thiết vào ngăn giặt chính và khởi động máy.

1. Xếp đồ giặt vào thùng máy


Mở cửa máy.


Xếp đồ giặt vào thùng máy từng cái một, giữ cho cang tới cang tốt.

Đóng cửa lại.




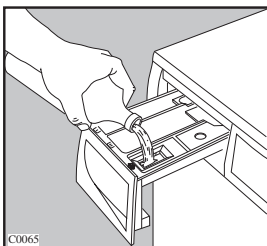
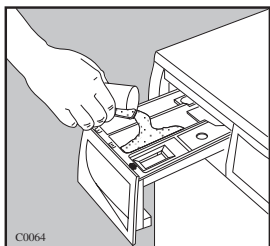
2. Định lượng bột giặt

Kéo ngăn chứa bột giặt tới khi nó dừng lại. Định lượng bột giặt (được gợi ý bởi nhà sản xuất) bằng cốc chia độ và đổ vào ngăn giặt chính .

Nếu bạn muốn tiến hành chương trình có xử lý trước, đổ bột giặt vào ngăn phù hợp đã được đánh dấu .

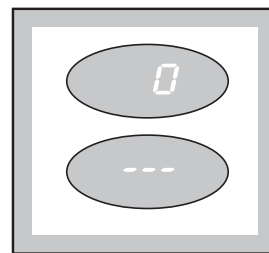
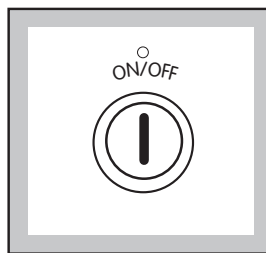
3. Định lượng chất phụ gia

Nếu cần, đổ chất làm mềm vải vào ngăn được đánh dấu , chú ý không vượt quá vạch tối đa.



4. Bật máy lên

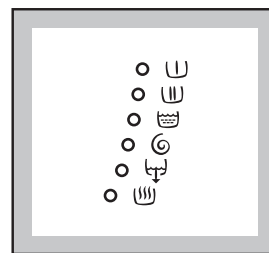
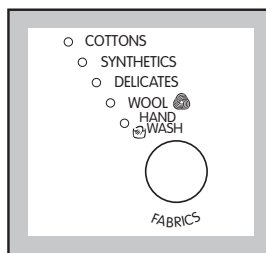
Nhấn nút Bật/Tắt để bật máy lên. Màn hình sẽ hiện ra ba vạch ngang chớp hay số 0 chớp. Đèn phía trên nút này sẽ sáng lên.



5. Chọn chương trình thích hợp

Nhấn nút Loại vải nhiều lần để chọn chương trình/loại vải mong muốn.

Đèn tương ứng sẽ sáng lên.




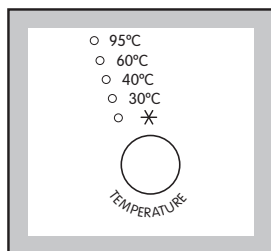
Khi bạn chọn một chương trình, đèn tương ứng với các giai đoạn trong chương trình đó sáng lên.

Trên màn hiển thị sẽ xuất hiện quãng thời gian của chương trình giặt, tùy thuộc vào tải trọng tối đa cho mỗi loại vải. Đèn Khởi động/Tạm ngưng bắt đầu nhấp.

Nếu giặt mẻ nhỏ tại thời điểm bắt đầu của chu trình, màn hình sẽ vẫn hiện lên khoảng thời gian tương ứng với mẻ giặt tối đa. Khoảng thời gian này sẽ từ từ được hiệu chỉnh trong quá trình thực hiện chu trình.

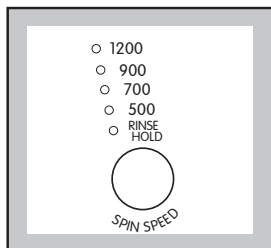
6. Chọn nhiệt độ

Nhấn nút Nhiệt độ nếu bạn muốn chọn nhiệt độ khác với nhiệt độ mà máy đưa ra hoặc  (Giặt Lạnh) Đèn tương ứng sẽ sáng lên.



7. Chọn tốc độ vắt hoặc đặc điểm Hãm xả Đặc điểm Hãm

Nhấn nút Tốc độ vắt nhiều lần để chọn tốc độ vắt mong muốn hoặc đặc điểm Hãm xả. Đèn tương ứng sẽ sáng lên. Nếu bạn lựa chọn đặc điểm Hãm Xả (RINSE HOLD) máy giặt sẽ ngưng với nước còn trong bồn vào cuối chương trình.



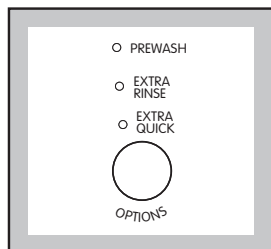
8. Chọn những đặc điểm mong muốn.

Nếu bạn giặt đồ giặt rất bẩn chúng tôi khuyên bạn nên chọn đặc điểm Xử lý trước.

Nếu bạn muốn máy thực hiện thêm một lượt xả, chọn đặc điểm Xả Thêm (EXTRA RINSE)

Nếu đồ giặt của bạn ít bẩn, chọn đặc điểm Giặt Nhanh (EXTRA QUICK).

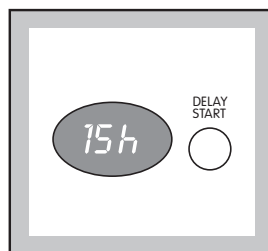
Đèn tương ứng sáng lên.



9. Chọn thời gian trì hoãn

Trước khi bạn khởi động chương trình, nếu bạn muốn trì hoãn thời điểm khởi động, nhấn nút Trì hoãn khởi động nhiều lần, hay đè giữ nút để chọn thời gian trì hoãn mong muốn.

Thời gian trì hoãn đã chọn (cho đến 24 tiếng) sẽ xuất hiện trên màn hình trong 3 giây, sau đó khoảng thời gian của chương trình sẽ xuất hiện trở lại.

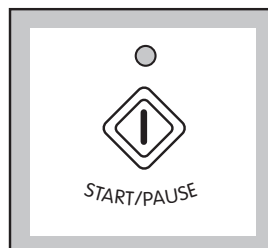


10. Khởi động chương trình

Nhấn nút Khởi động/Tạm ngưng. Đèn tương ứng sẽ ngừng nháy, đèn cửa khóa sáng lên và giữ sáng, và chỉ có đèn tương ứng với giai đoạn đang thực hiện giữ sáng.

Nếu bạn chọn trì hoãn khởi động, máy giặt sẽ bắt đầu đếm ngược.

Màn hình sẽ chỉ ra khoảng thời gian của chương trình hoặc thời gian trì hoãn đã chọn.




11. Làm thế nào để đổi chương trình giặt đang thực hiện

Trước khi bạn thực hiện bất cứ thay đổi nào của chương trình đang chạy, bạn phải chỉnh máy tới vị trí tạm ngưng (pause) bằng cách nhấn nút Khởi động/tạm ngưng.

Bạn có thể thay đổi bất cứ giai đoạn nào trước khi chương trình thực hiện giai đoạn đó.

Thay đổi loại vải hoặc nhiệt độ đều có thể thực hiện được, hiển nhiên chỉ trong giai đoạn giặt. Nếu bạn thay đổi trong hai thông số này, máy sẽ trở lại chu trình **từ đầu**.

Nếu cần tháo nước để thay đổi chương trình đang chạy, thao tác như sau:

- Đặt máy về Tạm ngưng bằng cách nhấn nút Khởi động/Tạm ngưng;
- nhấn nút SKIP RESET nhiều lần cho tới khi chỉ còn đèn  sáng;
- Nhấn nút Khởi động/Tạm ngưng lần nữa.

Khi nước đã được tháo, màn hình chỉ số **0 chớp**.

Lúc này bạn có thể chọn chương trình mới và nhấn nút Khởi động/Tạm Ngưng để bắt đầu.

12. Làm thế nào để hủy bỏ chương trình giặt đang thực hiện

Để hủy bỏ chương trình đang thực hiện, trước tiên tạm ngưng máy bằng cách nhấn nút Khởi động/Tạm ngưng, sau đó nhấn nút SKIP/RESET nhiều lần cho đến khi màn hình hiện ra **ba vạch ngang nhấp**.

13. Làm thế nào để mở chương trình đang thực hiện

Bạn có thể mở cửa máy sau khi đặt máy về Tạm ngưng, miễn là các điều kiện sau đây hiện hữu:

- Máy giặt không đang ở trong giai đoạn làm nóng;
- Mức nước trong máy không cao;
- thùng giặt đang không quay.

Nếu đủ các điều kiện trên, khi bạn tạm ngưng máy, đèn Cửa khóa tắt đi và cửa có thể mở được. Nếu bạn không thể mở được cửa máy và nhất thiết bạn cần phải mở cửa, tắt máy đi bằng cách nhấn nút Bật/Tắt.

Sau khoảng 3 phút bạn có thể mở được cửa.

Chú ý đến mức nước và nhiệt độ của nước trong máy giặt!

Khi bạn đóng cửa và nhấn nút Bật/Tắt lần nữa, máy giặt sẽ thực hiện tiếp chương trình kể từ điểm bị gián đoạn.

14. Vào cuối chương trình giặt.

Vào lúc hết chương trình, máy tự động dừng phát ra tiếng kêu cảnh báo và màn hình hiện số 0 nhấp.

Nếu bạn đã chọn đặc điểm Hãm Xả, đèn của nút Khởi động/Tạm ngưng nhấp chỉ thị rằng nước cần được tháo ra. Màn hình hiện số 0 sáng cố định và đèn Cửa khóa sáng.

Khi chương trình đã hoàn tất, số 0 nhấp xuất hiện trên màn hình và phát ra tiếng kêu cảnh báo.

Đèn Cửa khóa tắt ngay lập tức.

Nhấn nút SKIP RESET nhiều lần để xóa bỏ chương trình vừa thực hiện xong. Nếu bạn bỏ qua điều này, lần giặt tiếp theo khi bạn bật máy, số 0 nhấp sẽ xuất hiện trên màn hình và phát ra tiếng kêu cảnh báo.

Chú ý: Khi bạn bật máy lên, nếu bạn phải xóa bỏ chương trình thực hiện trước đó, cũng cần bấm lại nút Loại Vải và chọn chương trình mới.

Nhấn nút Bật/Tắt để tắt máy. Đèn tương ứng sẽ tắt đi.

Lấy đồ giặt trong máy ra. Kiểm tra để đảm bảo không còn đồ giặt trong thùng máy bằng cách dùng tay quay nó. Mục đích của việc này là để tránh đồ giặt không may bị bỏ quên trong thùng, chúng có thể bị hư hại trong lần giặt kế tiếp (ví dụ bị co) hoặc lan màu sang các mẻ giặt khác.

Chúng tôi khuyên bạn nên khóa vòi nước và rút điện khỏi ổ cắm. Để cửa hé mở để máy được thông hơi.

Ví dụ sấy 3 kg vải bông

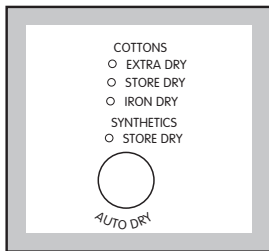
Như vậy bạn phải giặt và vắt ở 1200 vòng phút cho 6 kg đồ giặt. Chúng là vải bông ở tải trọng trung bình mà bạn muốn là ngay sau khi chúng khô.

Nhấn nút Khởi động/Tạm ngưng nhiều lần để xóa chương trình vừa thực hiện, màn hình chỉ 3 vạch và tắt máy bằng cách nhấn nút Bật/Tắt.

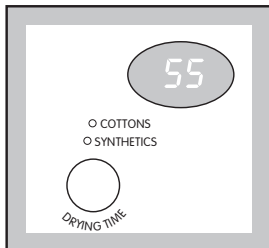
Lờ đồ giặt ra khỏi máy và chia các món đồ thành khoảng hai mẻ, mỗi mẻ 3 kg.

Vòi nước phải mở và ống tháo nước phải đặt trong bồn rửa hoặc nối vào đường ống thoát nước.

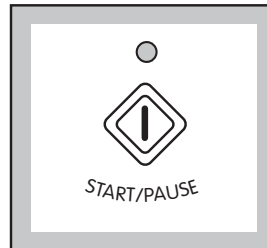
1. Tải đồ
2. Nhấn nút Bật/Tắt để bật máy lên, màn hình chỉ 3 vạch sáng.
3. Nếu bạn muốn thực hiện sấy điện tử, nhấn nút Sấy Tự Động (AUTO DRY) cho tới khi đèn Sấy là sáng lên.



Nếu bạn muốn đặt thời gian sấy, nhấn nút Thời Gian Sấy cho tới khi đèn COTTON sáng lên, sau đó nhấn nút đó tới khi thời gian bạn muốn xuất hiện trên màn hình.



4. Nhấn nút Khởi động/Tạm ngưng để bắt đầu chương trình



5. Vào cuối chương trình nhấn nút SKIP/RESET để xóa bộ nhớ và tắt máy bằng cách nhấn nút Bật/Tắt.

6. Lấy đồ ra.

Ví dụ sấy tự động 2 kg vải tổng hợp









Bạn dự tính giặt và sấy tự động 2 kg vải tổng hợp mà không cần là ủi.

Không sử dụng thiết bị đóng/bóng khi thực hiện chương trình giặt và sấy.

1. Tải đồ.
2. Bỏ bột giặt và chất phụ gia vào.
3. Bật máy bằng cách nhấn nút Bật/Tắt.
4. Chọn chương trình/loại vải và nhiệt độ.
5. Cuối cùng nhấn những nút tương ứng để chọn những đặc điểm mong muốn.. Nếu có thể, đừng chọn tốc độ vắt thấp hơn tốc độ mà máy đề nghị để tránh thời gian sấy quá lâu nhằm tiết kiệm năng lượng.
Trong mọi trường hợp sự giảm tốc độ vắt chỉ có thể sau khi chọn sấy. Giá trị thấp nhất mà bạn có thể chọn như sau:
- 900 vòng phút cho vải bông và tổng hợp với sấy điện tử.
- 900 vòng/phút cho vải bông và 700 vòng/phút cho vải tổng hợp với sấy đặt thời gian.
6. Chọn thời gian sấy hoặc mức độ sấy khô.
7. Bắt đầu chương trình mới bằng cách nhấn nút Khởi động/ Tạm ngưng.
8. Vào cuối chương trình nhấn nút SKIP/RESET để xóa bộ nhớ và tắt máy bằng cách nhấn nút Bật/Tắt.
9. Lấy đồ ra.

Bàn điều khiển

Chương trình giặt

Loại hàng và ký hiệu trên nhãn	Mẻ tối đa	Chương trình/nhiệt độ	Mô tả chương trình	Các đặc điểm hiện hữu	Tiêu thụ *		
					Năng lượng	Nước lit	Thời gian h/phút
 Vải bông trắng: ví dụ tấm ra, khăn bàn, khăn lạnh	7 kg	Vải bông 60°-95°C	Giặt ở 60°-95°C 3 lượt xả Vắt dài	SPIN SPEED RINSE HOLD PREWASH EXTRA RINSE EXTRA QUICK	2.05	53	2.30
 Vải bông màu: ví dụ áo sơ mi, áo choàng, đồ lót, khăn tắm, khăn lau	7 kg	Vải bông 60°-40°-30°C ✱ Giặt lạnh	Giặt ở 60°-40°-30°C hoặc ✱ 3 lượt xả Vắt dài	SPIN SPEED RINSE HOLD PREWASH EXTRA RINSE EXTRA QUICK	1.19	49	2.10
 Vải tổng hợp và pha trộn: áo sơ mi, áo choàng, đồ lót	3 kg	Vải tổng hợp 60°-40°-30°C ✱ (giặt lạnh)	Giặt ở 60°-40°-30°C hoặc ✱ 3 lượt xả Vắt ngắn	SPIN SPEED RINSE HOLD PREWASH EXTRA RINSE EXTRA QUICK	1.05	55	1.25
 Vải mỏng: ví dụ sợi acrylic, viscose, polyester, pha trộn tổng hợp.	3 kg	Vải mỏng 40°-30°C ✱ (giặt lạnh)	Giặt ở 40°-30°C hoặc ✱ 3 lượt xả Vắt ngắn	SPIN SPEED RINSE HOLD PREWASH EXTRA RINSE EXTRA QUICK	0.55	60	1.04
 Len	2 kg	Len  40°-30°C ✱ (giặt lạnh)	Giặt ở 40°-30°C hoặc ✱ 3 lượt xả Vắt ngắn	SPIN SPEED RINSE HOLD	0.4	63	55
Đồ giặt tay 	2 kg	Giặt tay  40°-30°C ✱ (giặt lạnh)	Giặt ở 40°-30°C hoặc ✱ 3 lượt xả Vắt ngắn	SPIN SPEED RINSE HOLD	0.4	63	55

* Dữ liệu này được đưa ra chỉ là chỉ dụ: các giá trị tiêu thụ có thể khác tương ứng với số lượng và loại đồ giặt, nhiệt độ của nước cung cấp và nhiệt độ môi trường. Số liệu này tương ứng với nhiệt độ cao nhất của mỗi chương trình giặt và với mẻ giặt 6 kg vải bông, 3 kg vải tổng hợp và mỏng và 2 kg len và hàng giặt tay.












Bàn điều khiển




Đặt thời gian sấy






Mức độ khô	Loại vải	Mẻ giặt tối đa	Tốc độ vắt	Thời gian sấy phút
Rất khô Lý tưởng cho các vật liệu như khăn bông tắm	Vải bông và lanh (áo choàng tắm, khăn tắm, v.v)	3 kg	1200	95
		1.5 kg	1200	60
Khô để cất Phù hợp với những đồ để cất không cần là ủi	Vải bông và lanh (áo choàng tắm, áo thun, khăn tắm)	3 kg	1200	85
		1.5 kg	1200	50
	Vải tổng hợp và vải pha trộn (áo choàng, đồ lót, vải lanh dùng trong nhà)	2 kg	900	75
		1 kg	900	40
Khô là Phù hợp cho là ủi	Vải bông và lanh (tắm ra giường, khăn bàn, áo sơ mi, v.v)	3 kg	1200	65
		1.5 kg	1200	45

Bảng ký hiệu


Các ký hiệu trên mác quần áo sẽ giúp bạn nhiều khi giặt, bảo quản và xử lý.

GIẶT MẠNH   GIẶT NHẸ	 Nhiệt độ giặt tối đa 95°C	 Nhiệt độ giặt tối đa 60°C	 Nhiệt độ giặt tối đa 40°C	 Nhiệt độ giặt tối đa 30°C	 Giặt tay	 Không được giặt
		 60	 40	 30		

 TẮY TRẮNG	 Tẩy trắng trong nước lạnh	 Không được tẩy
---	--	---

 LÀ	 Là nóng tối đa 200°C	 Là nóng vừa tối đa 150°C	 Là ấm tối đa 110°C	 Không được là
--	---	---	--	--

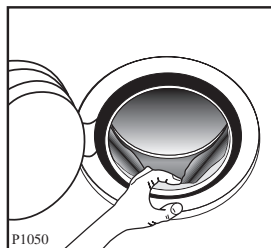
 GIẶT KHÔ	 Giặt khô trong mọi dung môi	 Giặt khô trong perchlorethylene, xăng, cồn nguyên chất, R111 & R113	 Giặt khô trong xăng, cồn nguyên chất và R113	 Không được giặt khô
--	--	--	--	--

 SẤY	 Để trên mặt bằng	 Phơi trên dây	 Phơi trên mắc quần áo	 Nhiệt độ cao  Nhiệt độ thấp Sấy kiểu nhào lộn	 Không được sấy kiểu nhào lộn
---	---	--	--	--	---

Bảo quản máy

1. Gioăng cửa

Kiểm tra gioăng cửa thường xuyên để tránh những đồ vật cuối cùng có thể bị kẹt trong khe gioăng cửa.



2. Thân máy

Làm sạch bên ngoài máy bằng nước ấm và dung dịch rửa chén không hại da tay. Rửa bằng nước sạch và lau khô bằng khăn mềm.

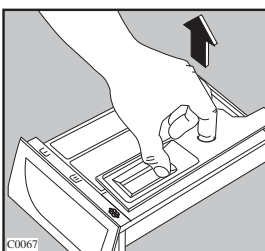
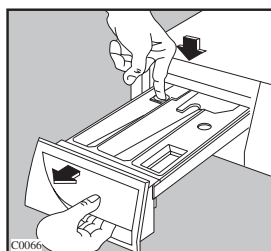
Điều quan trọng: không dùng cồn methyl, dung môi hoặc những chất tương tự để làm sạch thân máy.

3. Ngăn pha chế bột giặt

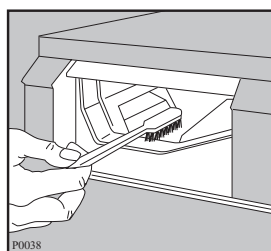
Sau một thời gian, bột giặt và chất làm mềm vải để lại cặn bám trong ngăn.

Làm sạch ngăn mỗi lần bằng cách rửa dưới vòi nước chảy. Để lấy ô pha chế từ trong máy ra, nhấn nút ở phía sau góc bên tay trái.

Để thuận tiện cho việc làm sạch, phần trên của ngăn chứa phụ gia có thể tháo ra được.



Bột giặt cũng có thể tích lũy sâu bên trong của ngăn: làm sạch bằng bàn chải răng cũ. Lắp lại ngăn vào chỗ cũ sau khi làm sạch.



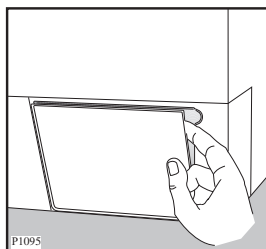
4. Bơm tháo nước

Bơm nên được kiểm tra thường xuyên đặc biệt khi

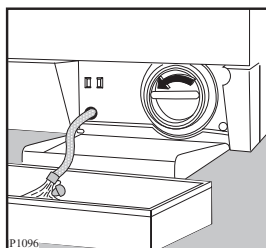
- Máy không thải nước và/ hoặc không vắt
- máy có tiếng kêu lạ trong khi tháo nước do có đồ vật như kim băng, tiền xu, v.v. kẹt trong bơm.

Thao tác như sau:

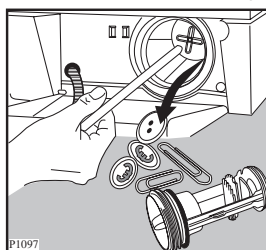
- Ngắt nguồn điện.
- Nếu cần, chờ tới khi nước nguội bớt.
- Mở cửa bơm.



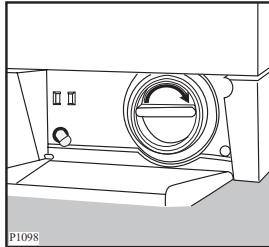
- Đặt chậu hứng gần bơm để hứng nước tràn.
- Tháo ống tháo nước khăn cấp ra, đặt vào chậu hứng và mở nắp.
- Khi không còn nước chảy ra nữa, vận bơm ra rồi tháo ra. Luôn để sẵn giẻ lau để lau khô nước tràn khi tháo bơm ra.



- Tháo bỏ các vật kẹt trong bơm bằng cách quay nó.



- Đậy nắp ống tháo nước khẩn cấp và đặt nó trở lại vị trí cũ.



- Vận bơm trở lại hoàn toàn.
- Đóng cửa bơm.

5. Bộ phận lọc nước vào

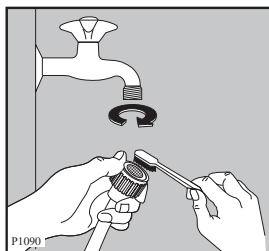
Nếu bạn nhận thấy thời gian máy lấy nước vào lâu hơn, hãy kiểm tra xem ống dẫn nước vào không bị chặn.

Tắt vòi nước.

Vặn lấy ống khỏi vòi nước.

Làm sạch cái lọc bằng bàn chải cứng.

Vặn lại ống vào vòi nước.



6. Tháo nước khi khẩn cấp

Nếu nước không được tháo ra, thao tác như sau để tháo nước.

- rút phích cắm ra khỏi ổ;
- đóng vòi nước;
- nếu cần, chờ tới khi nước nguội bớt;
- mở cửa bơm;
- đặt chậu hứng trên sàn rồi để đầu ống dẫn nước thải khẩn cấp vào trong chậu. Mở nắp ống ra. Nước sẽ được tháo ra vào chậu hứng nhờ trọng lực. Khi chậu đầy, đẩy lại nắp ống vào. Đổ nước trong chậu đi. Lặp lại như vậy cho tới khi nước không chảy ra nữa;
- làm sạch bơm nếu cần theo chỉ dẫn đã đề cập ở trên;
- lắp lại ống tháo nước khẩn cấp vào vị trí của nó sau khi đã cắm nó lại;
- vận bơm trở lại và đóng cửa.

7. Phòng ngừa khi thời tiết đông giá

Nếu máy lắp đặt tại nơi nhiệt độ có thể giảm xuống dưới 0°C, thực hiện các bước như sau:

- Rút phích cắm điện ra khỏi ổ.
- Đóng vòi nước và vận tháo ống dẫn nước vào ra khỏi vòi nước.
- Đặt đầu ống dẫn nước thải khẩn cấp và đầu ống dẫn nước vào vào một cái chậu đặt trên sàn và để cho nước chảy ra hết.
- Lắp ống dẫn nước vào lại vòi nước và lắp ống dẫn nước thải khẩn cấp vào vị trí cũ sau khi đã đóng nắp trở lại.

Khi làm như vậy, nước còn lại trong máy được tháo hết, tránh đông thành đá và hậu quả là làm vỡ các bộ phận liên quan.

Khi bạn dùng máy trở lại, đảm bảo rằng nhiệt độ xung quanh phải trên 0°C.

Khi bộ phận nào đó không hoạt động?

Những trục trặc bạn có thể tự giải quyết.

Trong quá trình máy vận hành có thể một trong những mã báo động sau xuất hiện trên màn hình:

- **E10**: trục trặc với đường cung cấp nước
- **E20**: trục trặc về tháo nước
- **E40**: cửa mở

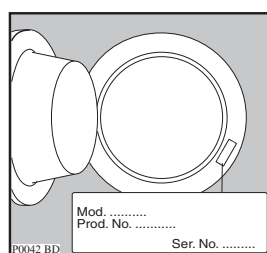
Khi vấn đề trục trặc đã giải quyết xong, nhấn nút Khởi động/Tạm ngưng ① để khởi động lại chương trình. Nếu sau khi kiểm tra hết các khâu mà không giải quyết được vấn đề, hãy liên lạc Trung tâm Dịch vụ địa phương.

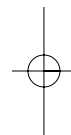
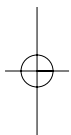
Trục trặc	Nguyên nhân có thể
<ul style="list-style-type: none"> Máy không khởi động: 	<ul style="list-style-type: none"> Cửa máy không được đóng chặt. (E40) Máy chưa cắm điện hoặc ổ cắm không có điện. Cầu chì chính hoặc cầu chì của phích cắm bị nổ. Không nhấn nút tương ứng để chọn loại vải. Không nhấn nút Khởi động/Tạm ngưng. Đặc điểm Tri hoãn Khởi động đã được chọn.
<ul style="list-style-type: none"> Máy chưa có nước vào: 	<ul style="list-style-type: none"> Vòi cung cấp nước bị khoá. (E10) Ống dẫn nước vào bị ép hoặc bị xoắn. (E10) Bộ phận lọc trong ống dẫn nước vào bị chặn. (E10) Cửa máy không được đóng đúng cách. (E40)
<ul style="list-style-type: none"> Máy đổ đầy nước sau đó nước bị tháo hết ngay: 	<ul style="list-style-type: none"> Phần cuối của ống thoát nước quá thấp. Tham khảo phần liên quan trong chương "tháo nước".
<ul style="list-style-type: none"> Máy không thải nước và/ hoặc không vắt: 	<ul style="list-style-type: none"> Ống dẫn nước thải bị ép hoặc bị xoắn. (E20) Đặc điểm hãm xả đã được chọn. Bơm tháo nước bị nghẹt. (E20)
<ul style="list-style-type: none"> Nước tràn ra sàn nhà: 	<ul style="list-style-type: none"> Dùng quá nhiều bột giặt hoặc dùng bột giặt không thích hợp (tạo nên quá nhiều bọt). Kiểm tra xem có rò rỉ nào từ một trong những chỗ nối của ống dẫn nước vào. Không phải luôn dễ dàng thấy điều này vì có nước chảy trong ống; kiểm tra xem nó có bị ướt không. Ống thoát nước bị hư hỏng. Nắp ống dẫn nước thải khẩn cấp không được lắp lại sau khi làm sạch bơm.
<ul style="list-style-type: none"> Kết quả giặt không được như ý: 	<ul style="list-style-type: none"> Dùng quá ít bột giặt hoặc bột giặt không thích hợp. Những vết bẩn khó sạch không được xử lý trước khi giặt. Không chọn đúng nhiệt độ hoặc thích hợp. Đồ giặt được tải vào quá nhiều.
<ul style="list-style-type: none"> Máy bị rung hoặc gây ồn: 	<ul style="list-style-type: none"> Then bảo vệ khi vận chuyển và bao gói máy chưa được tháo ra. Chân hỗ trợ của máy không được điều chỉnh. Quần áo xếp không đều không cân đối trong thùng. Có thể quá ít đồ giặt trong thùng.
<ul style="list-style-type: none"> Cửa máy sẽ không mở được: 	<ul style="list-style-type: none"> Mức nước trong thùng cao hơn mép dưới của. Máy đang làm nóng nước hoặc đang sấy. thùng giặt đang quay. <p>Cửa chỉ mở được khi đèn tương ứng tắt.</p>

Trực trac	Nguyên nhân có thể
<ul style="list-style-type: none"> Máy bắt đầu vắt muộn hơn hoặc đồ giặt chưa được vắt kỹ: 	<ul style="list-style-type: none"> Thiết bị điện kiểm tra độ thăng bằng can thiệp vào vì đồ giặt không được phân bố cân bằng trong thùng giặt. Đồ giặt được phân bố lại bằng cách quay ngược thùng. Điều này xảy ra vài lần trước khi sự mất cân bằng mất đi và việc vắt trở lại bình thường. Nếu sau vài phút, đồ giặt vẫn không được phân bố đều trong thùng, máy sẽ không vắt ở tốc độ thấp hơn. Nếu vào lúc kết thúc chương trình đồ giặt chưa được vắt đủ, phân bố lại đồ giặt bằng tay và chọn chương trình vắt.
<ul style="list-style-type: none"> Máy sẽ không sấy hoặc đồ giặt không khô 	<ul style="list-style-type: none"> Vòi cung cấp nước bị khoá (E10). Cái lọc tháo nước bị nghẹt (E20). Thời gian sấy hoặc mức độ sấy không được lựa chọn. Thời gian sấy hoặc mức độ sấy phù hợp không được lựa chọn. Quá nhiều đồ giặt trong máy.



Nếu bạn không thể nhận biết và giải quyết vấn đề, liên lạc trung tâm dịch vụ của chúng tôi. Trước khi gọi điện, ghi chép kiểu máy, số sê ri, ngày mua máy của bạn Trung tâm Dịch vụ sẽ hỏi bạn những thông tin đó.





MADE IN ITALY

